

Bản án số: **04/2021/HS-ST**

Ngày: 22 - 02 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Việt.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Thiều Hoàng Mới.

2. Bà Lê Thị Diễm Huyền.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Bà Quách Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021 và Thông báo về việc dời thời gian xét xử sơ thẩm vụ án hình sự số: 61/2021/TB-TA ngày 29 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **L**; Sinh ngày: 08/3/1999; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông T và bà S; Có vợ là bà N (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/11/2020 cho đến nay. (Bị cáo có mặt)

2. **E** (Tên gọi khác: E1, E2); Sinh ngày: 12/4/2002; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp A1, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông K và bà X; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/12/2019 bị Công an xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền phạt là 375.000đồng, đã chấp hành xong quyết định xử phạt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/11/2020 cho đến nay. (Bị cáo có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* R; Nơi cư trú: Ấp A1, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:* X; Nơi cư trú: Ấp A1, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

- *Người chứng kiến:*

1. Q; Nơi cư trú: Ấp A2, xã B1, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

2. P; Nơi cư trú: Ấp A2, xã B1, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 16/11/2020, L đang chơi game tại tiệm game 7777 thuộc ấp A1, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. E điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH màu trắng nhưng không nhớ biển kiểm soát đến tiệm game thì gặp L đang ngồi chơi game. Khoảng 20 phút sau, L nói với E là “Đi chơi” tức là rủ E đi mua ma túy về để sử dụng. E trả lời “Đợi tao về lấy tiền và đổi xe rồi đi”. E điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH về nhà lấy 100.000đồng cất vào túi quần bên phải và điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ - trắng, biển kiểm soát 83C1-063.60 đến tiệm game rủ L đi huyện C1, tỉnh Sóc Trăng mua ma túy. Khi đến gần ngã ba An Trạch, L kêu E đưa tiền, E đang điều khiển xe nên kêu L lấy tiền cất trong túi quần bên phải của E, lúc này L lấy 100.000đồng trong túi quần của E. Khi E điều khiển xe đến đường Y thuộc xã B2, huyện C1, tỉnh Sóc Trăng được khoảng 200m thì rẽ vào hẻm phía bên phải và chạy vào hẻm khoảng 20m thì dừng xe trước một ngôi nhà tường màu trắng, L đi bộ vô trong hẻm để mua ma túy của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, tóc dài, da trắng hơi ồm nhưng không biết họ tên và địa chỉ cụ thể, mua với số tiền 200.000đồng. L mua ma túy xong thì cất vào túi áo khoác và lên xe ngồi cho E chở về xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Khi đi đến trước cổng Hồ Nước Ngọt, L lấy gói ma túy đưa cho E xem rồi sau đó cất lại vào trong túi áo khoác bên trái. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, E điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ - trắng, biển kiểm soát 83C1-063.60 chở L về gần đến Ban chỉ huy quân sự huyện C, tỉnh Sóc Trăng thuộc ấp A3, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng thì bị tổ công tác thuộc lực lượng Cảnh sát giao thông - Công an huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tuần tra, kiểm soát phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên ra tín hiệu dừng phương tiện để kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác bên trái của L có gói nilong được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy. Sau đó, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong tang vật (gói nilong màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng), mời L và E về trụ sở Công an huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, L và E đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản Kết luận giám định số 136/GĐMT-PC09 ngày 18/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng đã kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu

trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2357 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói nilong màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, đã được giám định là chất ma túy (Methamphetamine) khối lượng 0,2357 gam, sau khi giám định Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng hoàn lại khối lượng là 0,2156 gam; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ - trắng, biển kiểm soát 83C1-063.60, đã qua sử dụng; 01 (một) nổ thủy tinh đã qua sử dụng, được niêm phong; 02 (hai) hột quẹt gas có đặc điểm 01 cái có khúc màu vàng, có khúc màu trắng và 01 cái có màu cam, đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo khoác màu đen, nhãn hiệu FILM SOLUTIONS (FS), đã qua sử dụng, được niêm phong.

Tại Bản Cáo trạng số 01/CT-VKSND-HKS ngày 07/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng để xét xử các bị cáo L và E về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh R khai nhận: Chiếc xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ - trắng, biển kiểm soát 83C1-063.60 là của anh R và do anh R đứng tên trong giấy đăng ký xe, anh R thường đậu chiếc xe này ở nhà để cho mẹ của anh R là bà X sử dụng để đi chợ mua đồ về bán, vào ngày 16/11/2020 chiếc xe này cũng được anh R đậu ở nhà chứ anh R không có cho ai mượn hết. Do chiếc xe này thuộc quyền sở hữu của anh R nên anh R xin được nhận lại.

Người làm chứng bà X khai nhận: Bà X là mẹ của bị cáo E và anh R. Việc bị cáo E mua và sử dụng chất ma túy thì bà X không biết. Chiếc xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ - trắng, biển kiểm soát 83C1-063.60 do anh R đứng tên sở hữu, chiếc xe này được anh R đậu ở nhà để khi người trong nhà có việc gì cần thì lấy sử dụng. Vào khoảng 18 giờ ngày 16/11/2020 bị cáo E có nói với bà X là lấy chiếc xe này để đi ra ngoài có việc nhưng không nói rõ là ở đâu, trước khi đi bà X có cho bị cáo E tiền để đổ xăng xe và ăn sáng. Đến khoảng 19, 20 giờ cùng ngày, do không thấy bị cáo E về nhà nên bà X đi xung quanh xóm hỏi thì mới biết là bị cáo E đã bị Công an huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng bắt vì tàng trữ trái phép chất ma túy. Do chiếc xe này thuộc quyền sở hữu của anh R nên bà X không có yêu cầu gì, bà X chỉ có ý kiến là đề nghị cho anh R được nhận lại chiếc xe này để gia đình có phương tiện để đi lại.

Người chứng kiến ông Q và ông P khai nhận: Vào khoảng 19 giờ ngày 16/11/2020 hai ông có ngồi uống cà phê tại quán nước gần Ban chỉ huy quân sự huyện C, tỉnh Sóc Trăng, khi đó hai ông nhìn thấy ngoài đường lộ có tập trung đông người và xe nên hai ông đi ra xem thì thấy có công an, sau khi hỏi thì được biết là Công an huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng bắt ma túy, công an có chỉ cho hai ông xem gói nilong màu trắng được lấy ra từ trong túi áo khoác của người thanh niên mà công an nói nghi là ma túy, đồng thời mời hai ông chứng kiến việc lập biên bản bắt giữ hai người thanh niên đưa về trụ sở Công an huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng làm việc và niêm phong gói nilong màu trắng. Ngoài ra, hai ông không chứng kiến sự việc nào khác.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng giữ quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo L và E, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo L và E, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt các bị cáo L và E mức án tù 01 (một) năm tù đến 02 (hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói Methamphetamine khối lượng 0,2156 gam hoàn lại sau giám định; 01 (một) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng, được niêm phong; 02 (hai) hột quẹt gas: 01 cái có khúc màu vàng, có khúc màu trắng và 01 cái màu cam trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo khoác màu đen, nhãn hiệu FILM SOLUTIONS (FS), đã qua sử dụng, được niêm phong. Trả lại cho anh R: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ - trắng, biển kiểm soát 83C1-063.60, đã qua sử dụng. (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản lập ngày 15/01/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng)

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo L và E mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo L và E đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố và thừa nhận việc các bị cáo bị truy tố, xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan sai cho các bị cáo. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tư cách tham gia tố tụng: Theo quy định tại khoản 1 Điều 65 Bộ luật Tố tụng hình sự “*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án hình sự*”. Xét thấy, đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ - trắng, biển kiểm soát 83C1-063.60 quá trình giải quyết vụ án bà X, anh R và bị cáo E đều khẳng định đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh R, thường được anh R đậu ở nhà đề khi người trong nhà có việc gì cần thì lấy sử dụng; theo Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 032937 ngày 27/9/2018 cũng thể hiện chủ sở hữu chiếc xe này là anh R; trong vụ án chỉ có anh R có yêu cầu xin được nhận lại chiếc xe này, chứ bà X không có yêu cầu gì đối với chiếc xe này; việc giải quyết vụ án trong đó có vấn đề xem xét, xử lý đối với chiếc xe này không có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của bà X. Do đó, việc Cơ quan điều tra Công an huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng và Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng trong quá trình điều tra, truy tố xác định bà X là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chưa phù hợp. Do bà X là người biết được một số tình tiết có liên quan đến vụ án, nên Hội đồng xét xử xác định lại tư cách tham gia tố tụng của bà X trong vụ án này là người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 66 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh R, những người chứng kiến ông Q và ông P vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra những người này đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án; đồng thời, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng và các bị cáo có mặt tại phiên tòa sơ thẩm cũng đề nghị xét xử vắng mặt những người này. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292, Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về hành vi phạm tội của các bị cáo L và E: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi mua ma túy của người khác đem về cất giấu, tàng trữ trong người để sử dụng. Xét thấy, lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và người chứng kiến, phù hợp với nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 16/11/2020, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 16/11/2020, Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 17/11/2020, Bản Kết luận giám định số 136/GĐMT-PC09 ngày 18/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Vào khoảng 18, 19 giờ ngày 16/11/2020 tại khu vực thuộc xã B2, huyện C1, tỉnh Sóc Trăng các bị cáo đã mua 01 gói ma túy có chứa chất ma túy khối lượng 0,2357 gam, loại Methamphetamine của người đàn ông khoảng 30 tuổi, tóc dài, da trắng, hơi ồm không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể với giá 200.000 đồng đem về cất giấu, tàng trữ trong người để sử dụng. Đến 19 giờ 50 phút cùng ngày tại khu vực thuộc ấp A3, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng các bị cáo đã bị tổ công tác thuộc lực lượng Cảnh sát giao thông - Công an huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tuần tra, kiểm soát phát hiện và lập biên bản bắt quả tang cùng với tang vật nêu trên. Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Bản Cáo trạng số 01/CT-VKSND-HKS ngày 07/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng truy tố đối với hành vi của các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho các bị cáo.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của các bị cáo, là cầu nối của đại dịch HIV và là nguyên nhân dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác... Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và những quy định cấm đoán của pháp luật đối với các hành vi phạm tội về ma túy, nhưng các bị cáo đã bất chấp tất cả để mua ma túy đem về cất giấu, tàng trữ trong người để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân, cho nên hành vi phạm tội của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[6] Các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nhưng không mang tính có tổ chức, không có sự cấu kết chặt chẽ, phân công vai trò cụ thể nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn; trong đó bị cáo L là người đã rủ rê bị cáo E mua ma túy, trực tiếp thực hiện việc mua ma túy từ người đàn ông khoảng 30 tuổi nêu trên và cùng bỏ ra một nửa số tiền mua ma túy, bị cáo E là người chuẩn bị phương tiện để chở bị cáo L đi mua ma túy và cùng bỏ ra một nửa số tiền mua ma túy.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã thành khẩn khai báo; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Về nhân thân: Bị cáo E từng bị Công an xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền phạt là 375.000đồng vào ngày 30/12/2019, đã chấp hành xong quyết định xử phạt.

[10] Về hình phạt: Các bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng là 0,2357 gam, loại Methamphetamine với mức hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là từ 01 năm tù đến 05 năm tù, trên cơ sở căn nhắc tính chất và mức nguy hiểm của hành vi phạm tội, có xét đến tính chất của đồng phạm, tính chất và mức độ tham gia phạm tội của từng người đồng phạm, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử nghiêm các bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn tại cơ sở giam giữ, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[11] Về xử lý vật chứng: Vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội, cấm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị hoặc không sử dụng được cần bị tịch thu và tiêu hủy gồm: 01 (một) gói Methamphetamine khối lượng 0,2156 gam hoàn lại sau giám định; 01 (một) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng, được niêm phong; 02 (hai) hột

quẹt gas: 01 cái có khúc màu vàng, có khúc màu trắng và 01 cái màu cam trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo khoác màu đen, nhãn hiệu FILM SOLUTIONS (FS), đã qua sử dụng, được niêm phong. Riêng đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ - trắng, biển kiểm soát 83C1-063.60, đã qua sử dụng là tài sản bị tạm giữ trong quá trình điều tra, không phải là vật chứng, do bị cáo E sử dụng trái phép để đi mua ma túy mà không có sự đồng ý của chủ sở hữu là anh R thì giải quyết trả lại cho anh R.

[12] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi, tóc dài, da trắng, hơi ồm ồm ma túy cho các bị cáo do không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, nếu có căn cứ thì sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Các bị cáo L và E (Tên gọi khác: E1, E2), phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo L **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo E (Tên gọi khác: E1, E2) **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói Methamphetamine khối lượng 0,2156 gam hoàn lại sau giám định; 01 (một) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng, được niêm phong; 02 (hai) hột quẹt gas: 01 cái có khúc màu vàng, có khúc màu trắng và 01 cái màu cam trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo khoác màu đen, nhãn hiệu FILM SOLUTIONS (FS), đã qua sử dụng, được niêm phong.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh R: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ - trắng, biển kiểm soát 83C1-063.60, đã qua sử dụng.

Theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản lập ngày 15/01/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo L và E (Tên gọi khác: E1, E2) mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo nêu trên được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Kế Sách;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Kế Sách;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Bị cáo, Người có QL, NVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quốc Việt**